

Bản án số: 21/2022/HSST

Ngày: 21/12/2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ VÕ, TỈNH BẮC NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Đình Công

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Tuyền và ông Nguyễn Thế Sách

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Thứ – Thư ký TAND huyện Quế Võ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ tham gia phiên tòa:
Ông Đoàn Đình Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 20/2022/TLST-HS ngày 21 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1994.

HKTT: Thôn Đồng Sài, xã Phù Lãng, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Tuấn và bà Trần Thị Tám; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/8/2022 đến nay. Có mặt.

- Bị hại: Chị Trần Thị Bích, sinh năm 1991, HKTT: Thôn Tân Hương, xã Thái Bảo, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh. Vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Phùng Tiến Luân, sinh năm 1985, HKTT: Nghiêm Thôn, thị trấn Phố Mới, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T là nhân viên thử việc của Công ty TNHH một thành viên CS Việt Nam (địa chỉ tại thôn Mao Dộc, xã Phương Mao, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh) do chị Trần Thị Bích làm giám đốc. Chị Bích có tài sản là chiếc xe ô tô nhãn hiệu DONGBEN, BKS 99D – 014.96, chứng nhận đăng ký xe ô tô số

017189 để ở Công ty dùng vào việc vận chuyển hàng hóa, giao cho chị Hà Thị Vân – sinh năm 1988, HKTT: Tân Trung, Tân Thành, TP Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình (là kế toán của Công ty) quản lý xe ô tô. Quá trình làm việc tại Công ty T nhiều lần được đi theo xe ô tô BKS 99D – 014.96 để giao hàng, T biết trong cốp trước ghế phụ xe ô tô có để bản phô tô chứng nhận đăng ký xe ô tô BKS 99D – 014.96. Do không có tiền tiêu sài cá nhân và nạp game nên T đã nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc ô tô BKS 99D – 014.96 của chị Bích để đi cầm cố lấy tiền. Khoảng ngày 01/3/2022, T dùng điện thoại chụp ảnh bản phô tô chứng nhận đăng ký xe ô tô BKS 99D – 014.96 của chị Bích, sau đó T lên mạng xã hội Facebook để tìm người làm giả chứng nhận đăng ký xe ô tô. T tìm được một người (không quen biết) dùng tài khoản Facebook (không nhớ tên) nhận làm đăng ký xe ô tô giả, T gửi thông tin cá nhân (họ và tên, năm sinh, địa chỉ nơi ở) và ảnh căn cước công dân của T, ảnh bản phô tô chứng nhận đăng ký xe ô tô BKS 99D – 014.96 cho người này qua Facebook và đặt làm giả đăng ký xe ô tô BKS 99D – 014.96 mang tên Nguyễn Văn T – sinh năm 1994, địa chỉ: Đồng Sài, Phù Lãng, Quế Võ, Bắc Ninh với giá là 2.000.000 đồng, hẹn hai ngày sau thì sẽ lấy. Mục đích T làm giả đăng ký xe ô tô BKS 99D – 014.96 để khi chiếm đoạt được xe ô tô của chị Bích thì sẽ dễ dàng mang đi cầm cố lấy tiền. Đến khoảng 14h ngày 03/3/2022 có một người đàn ông gọi cho T qua Facebook hẹn ra đường QL18 khu vực thị trấn Phố Mới, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh nhận đăng ký xe ô tô giả, T đi ra và gặp một người đàn ông (không quen biết) đi xe mô tô một mình (không nhớ biển kiểm soát) đưa cho T đăng ký xe ô tô giả mà T đặt trước đó, T trả người này 2.000.000 đồng và cầm đăng ký xe ô tô giả về cất ở phòng trọ của T tại khu 2, thị trấn Phố Mới, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

Khoảng 11h ngày 13/03/2022, T ở nhà gọi điện thoại cho chị Vân hỏi “*Cô cho cháu mượn xe cháu đi tập lái xe*” thì chị Vân đồng ý và trả lời “*ừ, xong lên đây cô cho mượn*”. Đến khoảng 12h30’ cùng ngày T gọi điện thoại cho anh Nguyễn Văn Đoàn – sinh năm 1986, HKTT: Thôn Đoàn Kết, xã Phù Lãng, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh (là lái xe taxi) đến nhà đón T. Do không biết lái xe ô tô nên T có ý định nhờ anh Phan Văn Khải – sinh năm 1991 ở cùng thôn điều khiển xe ô tô giúp T mang đi cầm cố nên T gọi điện thoại cho anh Khải rủ đi lên phố có việc, sau đó anh Đoàn lái xe taxi đến đón T và Khải đi lên công ty. Khi đang ngồi trên xe taxi, T nhắn tin điện thoại cho anh Khải bảo “*sau anh đi hộ cho em cái xe*” thì Khải không đồng ý và trả lời “*không*”, T nói “*thế thôi sau em nhờ anh Đoàn*”. Đi đến gần công ty T nói với anh Đoàn “*xong anh vào công ty anh đánh cho em cái xe ra ngoài này*” thì anh Đoàn đồng ý và nhờ anh Khải điều khiển xe taxi của mình. Anh Đoàn đỗ xe taxi ở bên đường đối diện công ty TNHH một thành viên CS Việt Nam, T và anh Đoàn xuống xe taxi, anh Đoàn đứng ở ngoài chờ còn T đi vào trong công ty gặp chị Vân nói “*cho cháu mượn chìa khoá xe cháu đi tập lái xe, chiều cháu mang quay lại*” thì chị Vân đồng ý và đưa chìa khóa xe ô tô cho T, hẹn T trả xe trước 17h cùng ngày. Sau khi cho T mượn xe ô tô chị Vân có gọi điện thông báo cho chị Bích về việc cho T mượn xe ô tô để đi tập lái và được sự đồng ý của chị Bích. T cầm chìa khóa xe đi ra ngoài cửa công ty lên ngồi ghế phụ của xe ô tô nhãn hiệu DONGBEN BKS 99D - 014.96 đang đỗ ở trước cửa công ty

và nhờ anh Đoàn điều khiển xe, T chỉ đường cho anh Đoàn đi đến cửa hàng cầm đồ 99 địa chỉ ở thôn Mao Dộc, xã Phương Mao, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh, anh Khải điều khiển xe ô tô taxi của anh Đoàn đi theo sau và đỗ xe vào quán uống nước cách cửa hàng cầm đồ 99 khoảng 200m. Anh Đoàn điều khiển xe ô tô BKS 99D - 014.96 đỗ ở đường đối diện cửa hàng cầm đồ 99, T bảo anh Đoàn xuống uống nước đợi T, anh Đoàn đi bộ ra quán uống nước cùng anh Khải. Sau đó T đi sang cửa hàng cầm đồ 99, do cửa hàng đóng cửa T gọi điện theo số điện thoại trên biển hiệu của cửa hàng gặp anh Phùng Tiến Luân – sinh năm 1985, HKTT: Nghiêm Thôn, thị trấn Phố Mới, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh (Quản lý cửa hàng cầm đồ 99) nói “*anh ra cầm hộ em cái xe*” thì anh Luân bảo T chờ. Khoảng 05 phút sau thì anh Luân đi đến cửa hàng, T nói “*cầm cho em ba mươi triệu*”, anh Luân hỏi T có giấy tờ không thì T đưa cho anh Luân chứng nhận đăng ký xe ô tô BKS 99D-014.96 mang tên Nguyễn Văn T và căn cước công dân của T, anh Luân kiểm tra xe, giấy tờ và đồng ý nhận cầm cố xe ô tô BKS 99D-014.96 cho T, anh Luân đưa cho T 30.000.000 đồng. T cầm tiền rồi đi bộ ra quán nước kể với anh Đoàn và anh Khải “*em vừa cầm xe được ba mươi triệu*”, anh Khải hỏi “*sao em lại cầm xe của người ta*” T nói với anh Khải và anh Đoàn là “*cô Bích đang cần tiền để làm ăn nên nhờ em cầm xe hộ mấy hôm*”, nghe vậy anh Khải và anh Đoàn không hỏi gì thêm nữa. Sau đó T bảo anh Đoàn đưa T và anh Khải về phòng trọ của T. Anh Khải lên phòng T nằm ngủ, còn T ngồi chơi game trên điện thoại đến khoảng 14 h30’ cùng ngày thì T nạp game tiêu hết số tiền vừa cầm cố xe ô tô BKS 99D-014.96 được. T gọi điện thoại cho anh Luân nhờ anh Luân cho lấy thêm tiền từ việc cầm cố xe ô tô BKS 99D-014.96, anh Luân đồng ý và chuyển khoản cho T số tiền 28.500.000 đồng, đến khoảng 17h cùng ngày T một mình đến cửa hàng cầm đồ 99 gặp anh Luân lấy thêm số tiền 11.500.000 đồng, tổng số tiền T nhận được của anh Luân từ việc cầm cố xe ô tô BKS 99D-014.96 là 70.000.000 đồng. T đã tiêu sài cá nhân, nạp game online trên điện thoại hết số tiền có được từ việc cầm cố xe ô tô BKS 99D-014.96, không thể lấy và trả xe ô tô BKS 99D-014.96 cho chị Bích. Ngày 13/6/2022 chị Bích làm đơn đến cơ quan CSĐT Công an huyện Quế Võ trình báo về việc bị T chiếm đoạt chiếc xe ô tô BKS 99D-014.96. Đến ngày 12/08/2022 T nhận thức được hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật, không thể trốn tránh được nên T đã đến cơ quan CSĐT Công an huyện Quế Võ để đầu thú và khai nhận T bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Quá trình điều tra anh Phùng Tiến Luân đã tự nguyện giao nộp:

- 01 xe ô tô BKS 99D-014.96, nhãn hiệu DONGBEN, số loại: DBX30-V2L, màu trắng, số khung: RM3BADAB9ML321898, số máy: SWCG14*21302398*.

- 01 giấy chứng đăng ký xe ô tô BKS: 99D-014.96, số 017189, tên chủ xe: Nguyễn Văn T, sinh năm 1994, HKTT: Đồng Sài - Phù Lãng - Quế Võ - Bắc Ninh, cấp ngày 17/12/2021, nơi cấp: Phòng CSGT Công an tỉnh Bắc Ninh.

- 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Văn T, số 027094012111, cấp ngày: 13/02/2022.

Tại Kết luận định giá tài sản số 39/KL-HĐĐGTS ngày 15/6/2022 của Hội

đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Quế Võ kết luận: “Xe ô tô nhãn hiệu DONGBEN, số loại: DBX30, BKS 99D – 014.96 thời điểm định giá tháng 3/2022 có giá trị là 182.000.000 đồng.”

Tại Kết luận giám định số 986/KL-KTHS ngày 20/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận:

“ + Số khung, số máy đóng trên xe không bị tẩy xóa, không đóng đục lại. Hàng chữ số RM3BADAB9ML321898 đóng trên khung xe và hàng chữ số SWCG14*21302398* đóng trên thân máy là nguyên thủy.

+ Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 017189 ghi ngày 17/12/2021, cấp cho xe ô tô biển kiểm soát 99D-014.96 gửi giám định là giả.

+ Căn cước công dân số 027094012111 cấp ngày 13/02/2022, ghi họ và tên “Nguyễn Văn T” gửi giám định là thật.”.

Với nội dung trên, tại Cáo trạng số 153/CT-VKSQV ngày 21 tháng 11 năm 2022 của VKSND huyện Quế Võ đã truy tố: Nguyễn Văn T về các tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại điểm c Khoản 2 Điều 174 Bộ luật hình sự và “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức” quy định tại Khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

Bị cáo T đã khai nhận T bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố nêu trên. Bị cáo xác định hành vi của mình là phạm tội và hứa sẽ cải tạo tốt, không tái phạm.

Bị hại là chị Trần Thị Bích vắng mặt tại phiên tòa nhưng đề nghị xét xử vắng mặt và đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T, chị Bích cũng không yêu cầu bị cáo T phải bồi thường gì thêm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Phùng Tiến Luân yêu cầu bị cáo T phải có trách nhiệm trả lại anh Luân số tiền 70.000.000 đồng. Bị cáo T nhất trí bồi thường T bộ số tiền 70.000.000 đồng theo yêu cầu của anh Luân.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu luận tội, sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo. Khẳng định Cáo trạng truy tố các bị cáo là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm các tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức”.

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 174; khoản 1 Điều 341; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các điều 38, 55, 47 Bộ luật hình sự; các điều 136, 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; các điều 112, 117, 122, 131 Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

- Xử phạt Nguyễn Văn T từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và từ 06 đến 09 tháng tù về tội ““Làm giả con dấu, tài

liệu của cơ quan, tổ chức”. Buộc bị cáo T phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm 03 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/8/2022.

- Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải trả lại anh Phùng Tiến Luân số tiền 70.000.000 (Bảy mươi triệu) đồng.

- Về vật chứng vụ án:

+ Lưu hồ sơ vụ án: 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô BKS 99D-014.96, số 017189, tên chủ xe: Nguyễn Văn T, cấp ngày 17/12/2021, nơi cấp: Phòng CSGT Công an tỉnh Bắc Ninh.

+ Trả lại bị cáo Nguyễn Văn T: 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Văn T, số 027094012111, cấp ngày: 13/02/2022, nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH

- Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu án phí hình sự, dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo T nhận tội, không có ý kiến gì và không tham gia tranh luận với đại diện VKSND huyện Quế Võ, chỉ đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; cơ quan truy tố; hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Đã tuân thủ đúng và đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về: Khởi tố vụ án, khởi tố bị can, phê chuẩn quyết định khởi tố bị can; về các biện pháp điều tra như lấy lời khai bị can, lấy lời khai người chứng kiến, trưng cầu định giá, giám định, xác minh lý lịch, nhân thân của bị can; về việc giao nhận các văn bản tố tụng cho bị can, bị hại, người liên quan. Các tài liệu điều tra có trong hồ sơ vụ án được thu thập đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên là chứng cứ của vụ án.

Tại phiên tòa hôm nay, người bị hại là chị Trần Thị Bích; người liên quan là anh Phùng Tiến Luân vắng mặt nhưng có đề nghị xét xử vắng mặt, đồng thời cũng đã có đầy đủ quan điểm liên quan đến quyền lợi của mình. Do vậy việc vắng mặt của chị Bích, anh Luân không ảnh hưởng đến việc xét xử.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn T tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với Đơn xin đầu thú, các bản tự khai, biên bản ghi lời khai, bản kết luận định giá tài sản, kết luận giám định và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để xác định:

Khoảng ngày 01/3/2022 Nguyễn Văn T lên mạng xã hội Facebook liên hệ với một người không quen biết đặt làm giả giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô BKS 99D – 014.96 mang tên Nguyễn Văn T – sinh năm 1994, địa chỉ: Đồng Sài, Phù

Lãng, Quế Võ, Bắc Ninh với giá là 2.000.000 đồng. Ngày 13/03/2022, tại Công ty TNHH một thành viên CS Việt Nam địa chỉ ở thôn Mao Độc, xã Phụng Mao, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh T có hành vi nói dối mượn xe ô tô để đi tập lái xe và đã chiếm đoạt tài sản là chiếc xe ô tô nhãn hiệu DONGBEN, BKS 99D - 014.96 trị giá 182.000.000 đồng của chị Trần Thị Bích, sau đó T mang xe ô tô và giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô giả mang đi cầm cố cho anh Phùng Tiến Luân để lấy số tiền 70.000.000 đồng, sử dụng tiêu sài cá nhân và nạp chơi game hết.

Do vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại điểm c Khoản 2 Điều 174 Bộ luật hình sự và “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức” quy định tại Khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự, đúng như Cáo trạng của VKSND huyện Quế Võ đã truy tố.

[3] Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tới quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ; xâm phạm vào trật tự quản lý hành chính của Nhà nước về con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ khác. Do vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

- Bị cáo T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Sau khi phạm tội bị cáo tự nguyện đầu thú, quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] *Về hình phạt bổ sung:* Bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[6] *Về trách nhiệm dân sự:*

Bị hại là chị Trần Thị Bích đã nhận lại chiếc xe ô tô BKS 99D – 014.96 và không yêu cầu bị cáo T phải bồi thường gì thêm nên HĐXX không đặt ra xem xét.

Việc bị cáo T cầm cố chiếc xe ô tô cho anh Phùng Tiến Luân để vay số tiền 70.000.000 đồng là không hợp pháp, nên giao dịch này vô hiệu. Cần buộc bị cáo T phải trả lại anh Luân số tiền 70.000.000 đồng.

[7] *Về vật chứng vụ án, gồm có:*

- Đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu DONGBEN, BKS: 99D-014.96 quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của chị Trần Thị Bích. Nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Quế Võ đã trả lại tài sản trên cho chị Bích là đúng quy định.

- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô BKS 99D-014.96, số 017189, tên chủ xe: Nguyễn Văn T, cấp ngày 17/12/2021, nơi cấp: Phòng CSGT Công an tỉnh Bắc Ninh, được xác định là tài liệu giả, đây là chứng cứ của vụ án nên cần lưu trong hồ sơ vụ án.

- 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Văn T, số 027094012111, cấp ngày: 13/02/2022, được xác định là tài liệu thật, là giấy tờ tùy thân nên cần trả lại bị cáo T.

[8] *Liên quan trong vụ án này còn có:*

Đối với người đàn ông đã làm giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô giả cho T qua mạng xã hội Facebook, bản thân T không quen biết, không nhớ tên tài khoản Facebook, số điện thoại liên lạc và thông tin địa chỉ cá nhân của người này nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với anh Nguyễn Văn Đoàn là lái xe taxi chở T để đi mượn xe ô tô BKS 99D-014.96, anh Đoàn giúp T điều khiển xe ô tô BKS 99D-014.96 đến trước cửa hàng cầm đồ 99. Tuy nhiên anh Đoàn không biết việc T lừa đảo chiếm đoạt xe ô tô BKS 99D-014.96 để đi cầm cố lấy tiền vì vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ không xử lý đối với anh Đoàn là phù hợp.

Đối với anh Phan Văn Khải là người đi cùng T, anh Khải không biết việc T lừa đảo chiếm đoạt xe ô tô BKS 99D-014.96 để đi cầm cố lấy tiền, không tham gia và được hưởng lợi gì vì vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ không xử lý đối với anh Khải là phù hợp.

Đối với anh Phùng Tiến Luân là người đã nhận cầm cố chiếc xe ô tô BKS 99D-014.96 của T, anh Luân không biết xe ô tô BKS 99D-014.96 là do T lừa đảo chiếm đoạt của người khác mà có vì vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ không xử lý đối với anh Luân là phù hợp.

[9] *Về án phí:* Bị cáo T phải chịu án phí hình sự, dân sự theo quy định.

[10] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ tại phiên tòa là có căn cứ và phù hợp với nhận định của HĐXX nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm các tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức”.

2. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 174; khoản 1 Điều 341; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các điều 38; 47, 55 Bộ luật hình sự; các điều 329, 136, 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; các điều 112, 117, 122, 131 Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

3. Xử phạt Nguyễn Văn T 05 (năm) năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và 06 (sáu) tháng tù về tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức”. Buộc bị cáo T phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 05 (năm) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/8/2022.

4. Tạm giam Nguyễn Văn T 45 (*Bốn mươi lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

5. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải trả lại anh Phùng Tiến Luân số tiền 70.000.000 (Bảy mươi triệu) đồng.

6. *Về vật chứng vụ án:*

- Lưu hồ sơ vụ án: 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô BKS 99D-014.96, số 017189, tên chủ xe: Nguyễn Văn T, cấp ngày 17/12/2021, nơi cấp: Phòng CSGT Công an tỉnh Bắc Ninh.

- Trả lại bị cáo Nguyễn Văn T: 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Văn T, số 027094012111, cấp ngày: 13/02/2022, nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH

7. *Về án phí:* Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 3.500.000 (Ba triệu, năm trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

8. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kết từ ngày nhận được tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Quang Tuyền

Nguyễn Thế Sách

Phan Đình Công

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Quế Võ;
- Công an huyện Quế Võ;
- Chi cục THADS huyện Quế Võ;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Ninh;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VT;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phan Đình Công

